

Nghệ An, ngày 16 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về liên chính học thuật của Trường Đại học Y khoa Vinh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y khoa Vinh;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật số 34/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 11/VBHN-VPQH ngày 8/7/2022 về Luật Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐT, ngày 11/09/2023 về Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y khoa Vinh;

Xét đề nghị của Hội đồng khoa học đào tạo Trường Đại học Y khoa Vinh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về liên chính học thuật của Trường Đại học Y khoa Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây liên quan đến quy định này đều hết hiệu lực kể từ khi Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường; viên chức, người lao động thuộc Trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Trang thông tin điện tử (để thông báo);
- Lưu: VT, QLKH&HTQT.



QUY ĐỊNH

Về liên chính học thuật của Trường Đại học Y khoa Vinh
(Kèm theo Quyết định số 1067/QĐ-ĐHYKV ngày 16 tháng 7 năm 2023)

CHƯƠNG 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về liên chính học thuật trong hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và giảng dạy, học tập tại Trường Đại học Y khoa Vinh
2. Quy định áp dụng với các đơn vị, cá nhân tham gia học tập, giảng dạy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo tại Trường Đại học Y khoa Vinh và các cá nhân, tổ chức có quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm liên quan

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Đổi mới sáng tạo* là việc tạo ra, ứng dụng thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm.
2. *Hoạt động khoa học và công nghệ* là hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và triển khai thực nghiệm, phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, phát huy sáng kiến và hoạt động sáng tạo khác nhằm phát triển khoa học và công nghệ.
3. *Liên chính học thuật* là việc tác giả ứng xử trung thực, trách nhiệm, công bằng, minh bạch đối với các sản phẩm học thuật do tác giả tạo ra trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
4. *Bịa đặt, giả mạo dữ liệu* là hành vi cố ý đưa vào sản phẩm học thuật của mình những thông tin, số liệu sai lệch so với thông tin, số liệu của nguồn trích dẫn hoặc tự tạo nguồn trích dẫn.
5. *Gian lận học thuật* là việc cố ý thực hiện các hành vi không trung thực nhằm tạo ra, trình bày hoặc khai thác sản phẩm học thuật, kết quả nghiên cứu hoặc thành tích khoa

học trái với các nguyên tắc liên chính học thuật.

6. *Đạo văn* là hành vi sử dụng toàn bộ hoặc một phần ý tưởng, đề xuất hoặc nội dung từ sản phẩm học thuật của người khác vào sản phẩm học thuật của mình mà không tuân thủ các quy định về trích dẫn, về sở hữu trí tuệ.

7. *Tự đạo văn* là hành vi sử dụng toàn bộ hoặc một phần ý tưởng, đề xuất hoặc nội dung từ sản phẩm học thuật của chính mình là tác giả hoặc đồng tác giả để đưa vào sản phẩm học thuật mới của mình mà không tuân thủ các quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định liên quan

8. *Sản phẩm học thuật* là sản phẩm được tạo ra trong hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, bao gồm: khóa luận tốt nghiệp, đề án thạc sĩ, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, báo cáo kết quả nghiên cứu (chuyên đề tiến sĩ); tài liệu giảng dạy của Trường; bài viết trên tạp chí khoa học; báo cáo kết quả nghiên cứu của đề tài, đề án khoa học; tham luận hội thảo, hội nghị, tọa đàm khoa học và các sản phẩm khác trong hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

9. *Tác giả* là người trực tiếp sáng tạo tác phẩm. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trực tiếp sáng tạo tác phẩm với chủ ý là sự đóng góp của họ được kết hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh thì những người đó là các đồng tác giả.

Điều 3. Nguyên tắc về liên chính học thuật

1. Bảo đảm tính trung thực trong việc phát triển, thực hiện, thẩm định, báo cáo và chia sẻ nghiên cứu một cách khách quan, minh bạch, công bằng, đầy đủ.

2. Bảo đảm tính tin cậy trong chất lượng nghiên cứu, thể hiện qua đề cương, phương pháp luận, sự phân tích và sử dụng các nguồn thông tin.

3. Bảo đảm trách nhiệm giải trình từ ý tưởng nghiên cứu đến công bố; sự quản lý và quá trình tổ chức nghiên cứu; sự đào tạo, giám sát, cố vấn và những tác động xã hội.

4. Tôn trọng đồng nghiệp, người tham gia nghiên cứu.

CHƯƠNG II

LIÊN CHÍNH HỌC THUẬT TRONG HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY

Điều 4. Nguyên tắc liên chính học thuật trong học tập và giảng dạy

1. Tuân thủ và thực hiện nguyên tắc chung về liên chính học thuật tại Điều 3 của Quy định này

2. Tôn trọng và đảm bảo quyền tác giả
3. Thực hiện trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo chính xác, rõ ràng, minh bạch, tuân thủ tỷ lệ trùng lặp cho từng nhóm sản phẩm học thuật trong học tập và giảng dạy quy định tại Điều 7 của Quy định này
4. Tuân thủ quy định về giảng dạy và đánh giá kết quả học tập, không thiên vị, không tác động làm sai lệch kết quả học tập, không gian lận trong hoạt động học tập và giảng dạy

Điều 5. Thực hiện liên chính trong hoạt động học tập

1. Tất cả kết quả được trình bày trong sản phẩm học thuật phải có căn cứ, nguồn gốc đầy đủ, rõ ràng.
2. Nguồn tài liệu tham khảo phải chính thống, có độ tin cậy, có nguồn gốc rõ ràng. Đối với nguồn trích dẫn từ tài liệu điện tử, cần thể hiện rõ đường liên kết đến đúng nội dung và ngày truy cập. Tuân thủ đúng quy định về trích dẫn hợp lý; phản ánh đúng ý tưởng của tài liệu gốc; trích dẫn đúng nguồn tài liệu tham khảo.
3. Cam kết đúng và trung thực trong sản phẩm học thuật về số liệu, kết quả công bố và trích dẫn nguồn.
4. Lời cảm ơn trong sản phẩm học thuật phải thể hiện rõ đơn vị, cá nhân đóng góp, hỗ trợ cho sản phẩm học thuật.
5. Không vi phạm quy chế, quy định về thi, kiểm tra. Không sao chép, thuê mướn người làm bài tập, chuyên đề, luận văn, luận án dưới mọi hình thức.

Điều 6. Thực hiện liên chính trong giảng dạy và kiểm tra, đánh giá

1. Giảng dạy đúng học phần, nội dung được phân công.
2. Giảng dạy đầy đủ các buổi học của học phần theo lịch báo giảng, đảm bảo thời gian giảng dạy mỗi buổi học và học phần
3. Thông báo kịp thời cho các đơn vị liên quan và học viên, sinh viên kịp thời nếu có điều chỉnh lịch học.
4. Công khai các thông tin về đề cương chi tiết học phần, nội dung học tập, giáo trình, tài liệu tham khảo, hình thức kiểm tra, đánh giá học phần, phương pháp giảng dạy học phần.
5. Trong hoạt động hướng dẫn khóa luận, luận văn hoặc tạo các sản phẩm khoa học công nghệ khác, giảng viên cần tôn trọng quyền tác giả và các tài sản trí tuệ do người học tạo ra trong quá trình học tập.

6. Tuyệt đối không có hành vi gây phiền hà, lợi dụng học viên, sinh viên vào các mục đích cá nhân, gợi ý các hành vi tiêu cực, không đúng đắn nhằm trục lợi từ người học.

7. Đảm bảo tính bí mật của ngân hàng đề thi, các quy định về nhận xét, phản biện của Hội đồng và tính công bằng, khách quan trong công tác kiểm tra đánh giá.

Điều 7. Mức độ trùng lặp khi trích dẫn trong sản phẩm học thuật trong học tập, giảng dạy

1. Mức độ trùng lặp của sản phẩm học thuật, bao gồm luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên đảm bảo không vượt quá 20%.

2. Mức độ trùng lặp của sản phẩm học thuật là khóa luận tốt nghiệp, đề tài nghiên cứu khoa học so với các tài liệu tham khảo không vượt quá 25%.

3. Đối với bản thảo bài báo nộp đăng Tạp Y dược Trường Đại học Y khoa Vinh

a) Mức độ trùng lặp (kể cả tự đạo văn) từ 15 đến dưới 25% nội dung sẽ bị trả lại bản thảo và yêu cầu viết lại.

b) Mức độ trùng lặp từ 25% trở lên bản thảo sẽ bị từ chối đăng và sẽ không tiếp nhận bản thảo của tác giả trong vòng 01 năm.

4. Mức độ trùng lặp đối với các nhóm sản phẩm học thuật khác trong hoạt động học tập, giảng dạy khác do các hội đồng liên quan đánh giá và quyết định.

5. Kiểm tra tính trùng lặp thông qua:

- Nhận xét và đánh giá của hội đồng chuyên môn.
- Tiếp nhận thông tin phản ánh từ người học, người đọc và các bên liên quan.
- Sử dụng các phần mềm kiểm tra mức độ trùng lặp khi cần thiết.

CHƯƠNG III

LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG

KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Điều 8. Nguyên tắc liên chính học thuật trong hoạt động khoa học, công nghệ

1. Báo cáo trung thực dữ liệu, kết quả nghiên cứu và kết quả học tập. Không làm giả, sửa chữa hoặc che giấu dữ liệu. Không khai báo không về thành tích học thuật.

2. Công khai, minh bạch nguồn tài trợ nghiên cứu; công khai xung đột lợi ích (nếu có); lưu trữ dữ liệu nghiên cứu theo quy định.

3. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, trích dẫn đầy đủ các nguồn tài liệu tham khảo; tôn trọng quyền tác giả, quyền liên quan. Không sử dụng trái phép sản phẩm trí tuệ của tổ chức hoặc cá nhân khác.

Điều 9. Liêm chính trong đề xuất, tham gia, tuyển chọn và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Không sao chép ý tưởng, đề xuất của người khác thành đề xuất của mình.
2. Không sử dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã ký hợp đồng để tham gia tuyển chọn, nhận tài trợ từ đơn vị khác.
3. Không tự đưa tên, giả mạo chữ ký người khác vào danh sách thành viên nghiên cứu khi chưa được sự đồng ý của người đó. Ngược lại, không dùng vị trí, quyền lực của mình để ép buộc tác giả đưa tên vào sản phẩm nghiên cứu.
4. Không sử dụng quyền lực, mối quan hệ hay vật chất để tác động vào việc tuyển chọn, dẫn đến sự cạnh tranh không lành mạnh.
5. Trung thực - minh bạch thực hiện nghiên cứu theo đề cương đã được phê duyệt và tuân thủ nghiêm các quy định liên quan.
6. Không bịa đặt, ngụy tạo đối tượng, khách thể, dữ liệu nghiên cứu.
7. Có trách nhiệm giải trình đầy đủ kết quả nghiên cứu với các bên liên quan khi được cấp có thẩm quyền yêu cầu.
8. Tôn trọng sự đóng góp vào kết quả nghiên cứu của các chủ thể, người hỗ trợ và các bên liên quan.

Điều 10. Liêm chính trong báo cáo khoa học và công bố khoa học

1. Không mua, bán, trao đổi kết quả nghiên cứu trái với các quy định của pháp luật về hoạt động chuyển giao công nghệ, sở hữu tài sản trí tuệ
2. Không được gian lận đạo văn, tự đạo văn, bịa đặt thông tin trong báo cáo và các công bố khoa học khác
3. Tôn trọng đóng góp của mỗi tác giả đối với sản phẩm khoa học công nghệ được tạo ra. Thứ tự tên xuất hiện trong công trình tùy thuộc thỏa thuận trong nhóm tác giả và có sự cam kết không xung đột về lợi ích trong hoạt động công bố
4. Tìm hiểu kỹ mức độ uy tín của các Tạp chí dự định gửi bài, tránh các tạp chí săn mồi, mạo danh thông qua danh sách cảnh báo của các tổ chức học thuật có uy tín.
5. Viên chức, người lao động, giảng viên đương nhiệm của Nhà trường phải ghi tên Trường, không được đứng tên nhiệm sở khác trên các công bố khoa học, trừ trường hợp là tên của cơ sở mà viên chức, người lao động đang được cử đi đào tạo, nghiên cứu theo

quyết định của Trường Đại học Y khoa Vinh.

6. Tự xác định, công khai và chịu trách nhiệm về các xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến độ tin cậy của các kết quả công bố.

7. Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ

Điều 11. Liêm chính trong phản biện, đánh giá khoa học

1. Cá nhân được mời tham gia phản biện, thẩm định hoặc đánh giá khoa học có trách nhiệm từ chối thực hiện nhiệm vụ khi không đáp ứng yêu cầu về chuyên môn hoặc có xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến tính khách quan của quá trình đánh giá.

2. Hoạt động phản biện, thẩm định và đánh giá khoa học phải được thực hiện trên nguyên tắc công bằng, khách quan, trung thực và độc lập; không để các mối quan hệ cá nhân, lợi ích vật chất, lợi ích nhóm hoặc các yếu tố không liên quan đến chuyên môn chi phối kết quả đánh giá.

3. Tôn trọng các ý kiến phản biện và đánh giá khoa học; tiếp thu các ý kiến góp ý trên tinh thần xây dựng, cầu thị và học thuật. Không có hành vi, thái độ hoặc biểu hiện gây bất lợi, định kiến, hiềm khích hoặc phân biệt đối xử đối với cá nhân đưa ra các ý kiến phản biện, nhận xét hoặc đánh giá trái với quan điểm của mình.

4. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật thông tin trong quá trình phản biện và đánh giá khoa học; không tiết lộ danh tính, nội dung phản biện hoặc các thông tin liên quan đến người tham gia phản biện, đánh giá khi chưa được phép hoặc không thuộc trường hợp phải công khai theo quy định.

5. Không sử dụng thông tin, dữ liệu, kết quả nghiên cứu hoặc các tài liệu tiếp cận được trong quá trình phản biện, đánh giá vì mục đích cá nhân hoặc cung cấp cho bên thứ ba khi chưa được sự đồng ý của chủ sở hữu hợp pháp.

Điều 12. Liêm chính trong khen thưởng và quản lý tài chính khoa học

1. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và quyền đồng tác giả trong các sản phẩm khoa học. Không tự ý sử dụng công trình nghiên cứu, bài báo, sáng kiến hoặc các kết quả khoa học có nhiều tác giả để đăng ký xét khen thưởng, xét danh hiệu hoặc tham gia các cuộc thi khi chưa có sự thống nhất hoặc chấp thuận của các đồng tác giả theo quy định.

2. Thực hiện đầy đủ các nguyên tắc công khai, minh bạch, trung thực và trách nhiệm trong quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí nghiên cứu khoa học; bảo đảm kinh phí được sử dụng đúng mục đích, đúng nội dung và đúng quy định hiện hành.

3. Không giả mạo hồ sơ, chứng từ, chữ ký hoặc các tài liệu liên quan đến việc quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; không kê khai sai sự thật hoặc hợp thức hóa chứng từ trái quy định.

4. Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín cá nhân, các mối quan hệ hoặc lợi ích vật chất để tác động, can thiệp hoặc gây ảnh hưởng đến quá trình xét duyệt, đánh giá, nghiệm thu, phân bổ kinh phí, xét khen thưởng hoặc các hoạt động khác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nhằm mang lại lợi ích không chính đáng cho bản thân hoặc tổ chức, cá nhân khác.

5. Không thực hiện hoặc tiếp tay cho các hành vi gian lận, trục lợi, tham ô, lãng phí hoặc sử dụng sai nguồn kinh phí khoa học và công nghệ dưới bất kỳ hình thức nào.

6. Chủ động phát hiện, phản ánh và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm liên quan đến quản lý tài chính khoa học và công tác khen thưởng, góp phần bảo đảm tính minh bạch, công bằng và liêm chính trong hoạt động khoa học và công nghệ của Nhà trường.

Điều 13. Liêm chính trong hợp tác và chuyển giao công nghệ

1. Thực hiện việc chuyển giao công nghệ, chuyển giao kết quả nghiên cứu và tài sản trí tuệ trên nguyên tắc trung thực, minh bạch, tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định có liên quan của Nhà trường.

2. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân tham gia; thực hiện công bằng, minh bạch trong việc quản lý, phân chia lợi ích và các khoản thu từ hoạt động chuyển giao công nghệ, khai thác tài sản trí tuệ.

3. Chỉ được chuyển giao, cho phép sử dụng hoặc khai thác các tài sản trí tuệ thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

4. Tuân thủ đầy đủ các cam kết, quy định về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ và khai thác kết quả nghiên cứu của cơ quan tài trợ, đơn vị hợp tác hoặc các bên có liên quan.

5. Không tự ý chuyển giao, ủy quyền, chuyển nhượng hoặc giao cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện toàn bộ hoặc một phần nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được giao hoặc đã ký kết khi chưa được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền hoặc chủ sở hữu hợp pháp.

Điều 14. Liêm chính trong sử dụng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động khoa học, công nghệ

1. Việc sử dụng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí và các nguồn lực khác phục vụ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải bảo đảm nguyên tắc trung thực, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và đúng mục đích theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

2. Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan; bảo đảm công bằng, minh bạch trong việc phối hợp, liên kết và sử dụng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm tài chính đối với các đơn vị quản lý, đơn vị phối hợp và các bên liên quan theo các quy định hiện hành, các thỏa thuận hợp tác và cam kết đã được xác lập.

4. Không sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành hoặc các nguồn lực khác của Nhà trường để thực hiện các hoạt động nghiên cứu, dịch vụ khoa học và công nghệ hoặc hợp đồng cá nhân khi chưa được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cho phép theo quy định.

CHƯƠNG IV

XỬ LÝ VI PHẠM LIÊM CHÍNH HỌC THUẬT

Điều 15. Các hành vi vi phạm liêm chính học thuật

1. Đạo văn và tự đạo văn

2. Bịa đặt thông tin và số liệu, kết quả nghiên cứu, nguồn tài liệu trích dẫn

3. Gian lận

a) Chiếm đoạt toàn bộ hoặc một phần tác phẩm, công trình nghiên cứu, ý tưởng, dữ liệu hoặc kết quả nghiên cứu của người khác và công bố dưới danh nghĩa của mình.

b) Thuê, nhờ hoặc cho phép người khác thực hiện thay toàn bộ hoặc một phần công việc học thuật, nghiên cứu khoa học, luận văn, luận án, bài báo hoặc các sản phẩm học thuật khác.

c) Sử dụng, khai thác hoặc công bố trái phép dữ liệu, kết quả nghiên cứu, sản phẩm khoa

học hoặc tài sản trí tuệ của tổ chức, cá nhân khác để tạo ra sản phẩm học thuật của mình.

d) Kê khai không trung thực, khai khống hoặc làm sai lệch thông tin liên quan đến thành tích khoa học, sản phẩm học thuật, kết quả nghiên cứu hoặc các chỉ số khoa học.

4. Không ghi nhận đầy đủ các cá nhân có đóng góp thực chất vào nghiên cứu hoặc đưa tên người không có đóng góp học thuật phù hợp vào danh sách tác giả, đồng tác giả.

5. Để cơ quan tài trợ, đối tác, tổ chức hoặc cá nhân khác tác động không phù hợp đến quá trình nghiên cứu, đánh giá, công bố hoặc báo cáo kết quả nghiên cứu, làm ảnh hưởng đến tính độc lập, khách quan và trung thực của sản phẩm học thuật.

6. Cố ý cản trở, gây khó khăn hoặc trì hoãn hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân khác vì mục đích vụ lợi hoặc động cơ không chính đáng.

7. Sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hoặc các công cụ tự động trong quá trình nghiên cứu, viết, biên tập hoặc tạo lập sản phẩm học thuật nhưng không thực hiện việc khai báo theo quy định.

8. Cố ý che giấu, không công bố hoặc không chia sẻ dữ liệu, kết quả nghiên cứu khi có nghĩa vụ phải công bố hoặc chia sẻ theo quy định, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà trường, Nhà nước, nhà tài trợ hoặc cộng đồng khoa học.

9. Trích dẫn, bổ sung hoặc mở rộng danh mục tài liệu tham khảo không liên quan đến nội dung nghiên cứu nhằm làm sai lệch giá trị khoa học hoặc tăng giả tạo các chỉ số trích dẫn.

10. Thiết lập, tài trợ, quảng bá hoặc cố ý công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí, nhà xuất bản hoặc hội nghị khoa học không bảo đảm uy tín học thuật, không thực hiện phản biện khoa học hoặc có dấu hiệu vi phạm đạo đức xuất bản.

11. Các hành vi khác vi phạm nguyên tắc liêm chính học thuật, đạo đức nghiên cứu, đạo đức xuất bản hoặc các quy định có liên quan của Trường Đại học Y khoa Vinh và pháp luật hiện hành.

Điều 16. Nguyên tắc xử lý vi phạm liêm chính học thuật

1. Mọi hành vi vi phạm phải được xem xét trên cơ sở chứng cứ xác thực, bảo đảm tính khách quan, công bằng, không thiên vị và minh bạch trong toàn bộ quá trình xử lý.

2. Việc xử lý vi phạm phải được thực hiện bởi Hội đồng Liêm chính khoa học; bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và thời hạn xử lý. Đối với các vi phạm liên quan đến nghiên

cứu trên người, dữ liệu người bệnh, mẫu bệnh phẩm hoặc đạo đức nghiên cứu y sinh học, việc xử lý phải đồng thời tuân thủ các quy định của Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học và các quy định của Bộ Y tế.

3. Tôn trọng quyền giải trình và quyền bảo vệ của người bị xem xét. Người bị tố cáo hoặc bị xem xét vi phạm có quyền được cung cấp thông tin liên quan, trình bày ý kiến, giải trình và cung cấp các tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trước khi có kết luận xử lý.

4. Mỗi hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần bằng một hình thức xử lý chính. Một hành vi vi phạm đã được xử lý thì không bị xử lý lặp lại bằng cùng một căn cứ. Trường hợp hành vi vi phạm đồng thời vi phạm nhiều quy định khác nhau thì áp dụng hình thức xử lý phù hợp theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

5. Bảo mật thông tin trong quá trình xác minh, xử lý sai phạm

6. Kịp thời, nghiêm minh và có tính giáo dục, phòng ngừa, xây dựng văn hóa liêm chính học thuật trong Nhà trường.

7. Kết quả xử lý vi phạm được công khai tùy mức độ cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

8. Người vi phạm có trách nhiệm bồi thường và khôi phục lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng.

Điều 17. Hội đồng liêm chính học thuật

1. Hội đồng Liêm chính học thuật là tổ chức tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc xem xét, thẩm định, xác minh và đánh giá các vụ việc có dấu hiệu vi phạm liêm chính học thuật; đồng thời đề xuất hình thức xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của Nhà trường và pháp luật hiện hành.

2. Hội đồng Liêm chính học thuật được Hiệu trưởng quyết định thành lập theo đề nghị của Trường phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế. Thành phần Hội đồng gồm số lượng thành viên là số lẻ, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thường trực, các Ủy viên và Thư ký Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng là một thành viên Ban Giám hiệu.

3. Hội đồng Liêm chính học thuật họp khi có hồ sơ, đơn thư hoặc vụ việc cần xem xét theo quy định. Phiên họp của Hội đồng được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) tổng số thành viên tham dự. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, dân chủ, khách

quan; các kết luận và kiến nghị được thông qua theo nguyên tắc đa số với ít nhất 2/3 thành viên có mặt đồng ý bằng hình thức bỏ phiếu kín.

4. Trong quá trình xem xét vụ việc, Hội đồng có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan cung cấp hồ sơ, tài liệu, giải trình hoặc các thông tin cần thiết phục vụ công tác xác minh và đánh giá.

5. Khi cần thiết, Hội đồng có thể mời các chuyên gia, nhà khoa học, đại diện đơn vị chuyên môn hoặc các cá nhân có liên quan tham gia tư vấn, cung cấp ý kiến chuyên môn. Các cá nhân được mời tham dự chỉ tham gia với tư cách tư vấn và không có quyền biểu quyết đối với các kết luận hoặc kiến nghị của Hội đồng.

6. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm bảo mật thông tin, tài liệu và nội dung thảo luận trong quá trình xem xét, xử lý các vụ việc liên quan đến liêm chính học thuật theo quy định của Nhà trường và pháp luật hiện hành.

Điều 18. Xử lý vi phạm liêm chính học thuật

1. Đối với các vi phạm liêm chính học thuật luận án, luận văn, khóa luận tốt nghiệp của người học hoặc đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên

a) Nếu vi phạm được phát hiện trước giai đoạn bảo vệ luận án, luận văn, khóa luận tốt nghiệp, nghiệm thu đề tài, căn cứ theo kết luận của Hội đồng Liêm chính khoa học của Trường Đại học Y khoa Vinh thì sẽ đình chỉ việc bảo vệ hoặc nghiệm thu.

b) Nếu vi phạm được phát hiện tại hội đồng bảo vệ luận án, luận văn, khóa luận tốt nghiệp hoặc nghiệm thu đề tài, Hội đồng thẩm định đánh giá sản phẩm không đạt yêu cầu.

c) Nếu vi phạm được phát hiện sau khi đã bảo vệ, nghiệm thu, tùy vào mức độ sẽ có các hình thức xử lý:

- Không công nhận kết quả, sản phẩm có vi phạm. Hủy kết quả đánh giá, nghiệm thu trước đó.

- Không được tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp trong vòng 02 năm trong bất kỳ vai trò nào.

2. Đối với các vi phạm liêm chính học thuật trong hoạt động nghiên cứu của giảng viên

Trong bất kỳ giai đoạn nào, nếu có hành vi vi phạm, tùy thuộc mức độ vi phạm và kiến nghị của Hội đồng Liêm chính khoa học sẽ phải chịu một trong các hình thức xử lý sau:

- Nhắc nhở, yêu cầu khắc phục, chỉnh sửa
 - Hủy kết quả nghiên cứu và không tổ chức nghiệm thu hoặc hủy kết quả nghiệm thu
 - Không được tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ với bất kỳ vai trò nào trong đề tài trong 03 năm. Không được xét nâng lương trước thời hạn trong 1 chu kỳ nâng bậc lương. Dừng tư cách thành viên hội đồng đề tài trong 2 năm học.
 - Thu hồi lại các kinh phí đã chi trả cho hoạt động nghiên cứu vi phạm, giờ nghiên cứu khoa học đã được tính và các danh hiệu thi đua trong năm đó.
 - Nếu nghiêm trọng, gây thiệt hại lớn và liên quan đến pháp luật phải chịu thêm các hình thức xử phạt do Nhà nước quy định.
3. Đối với vi phạm trong báo cáo, công bố khoa học tùy vào mức độ có thể:
- Nhắc nhở, yêu cầu khắc phục, chỉnh sửa
 - Từ chối bản thảo hoặc rút bài đăng
 - Thu hồi các thành tích thi đua có được nhờ bài báo, báo cáo, giờ nghiên cứu khoa học đã được tính

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân

1. Trưởng các đơn vị khoa, phòng, ban, trung tâm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho viên chức, người lao động và người học của đơn vị mình về việc chấp hành nghiêm Quy định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động học thuật tại đơn vị nhằm kịp thời phát hiện, nhắc nhở, cảnh báo viên chức, người lao động và người học của đơn vị khi có sản phẩm học thuật có dấu hiệu vi phạm liên chính học thuật.
2. Phòng QLKH&HTQT có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý các thông tin liên quan đến các sản phẩm học thuật có dấu hiệu vi phạm liên chính học thuật, tham mưu thành lập Hội đồng Liên chính học thuật trong trường hợp cần thiết.
3. Giảng viên, học viên, sinh viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định này, chủ động phát hiện, báo cáo trong trường hợp có vi phạm. Giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn, giáo dục và hỗ trợ người học thực hiện đúng các quy định về liên chính học thuật, góp phần xây dựng môi trường học thuật trung thực, minh bạch và có trách nhiệm trong Nhà trường.

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn các đơn vị, cá nhân phản hồi về phòng QLKH&HTQT. Phòng QLKH&HTQT có trách nhiệm kiểm tra, trình Hiệu trưởng xem xét, sửa đổi bổ sung phù hợp. ✓

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Nguyễn Văn Tuấn

NGHỆ
AN